

**Thân Tứ Long**

**Qua diễn biến của chủ nghĩa dân tộc cận đại Việt Nam đến nay, nhìn nhận tác dụng hai chiều của chủ nghĩa dân tộc**  
**Hồng Tuấn dịch**

**Tóm tắt:** Từ thời cận đại đến nay, chủ nghĩa dân tộc của Việt Nam đã trải qua quá trình diễn biến từ chủ nghĩa ái quốc đến chủ nghĩa bá quyền khu vực. Chủ nghĩa dân tộc từng khích lệ nhân dân Việt Nam hoàn thành việc thống nhất đất nước, thực hiện giải phóng dân tộc. Nhưng mặt trái của nó – sự bành trướng – cũng khiến cho Việt Nam đẩy mạnh chủ nghĩa bá quyền khu vực, gây ra những tai hại to lớn cho nhân dân các quốc gia chung quanh và cả nhân dân Trung Quốc. Vì vậy, chúng ta cần phải thận trọng trong đối xử với chủ nghĩa dân tộc, cần nhận thức được tác dụng hai chiều của chủ nghĩa dân tộc, dẫn dắt và sử dụng nó một cách hợp lí. Sự phát triển của chủ nghĩa dân tộc yêu cầu người ta vừa biết bảo vệ ý thức tự giác dân tộc, vừa phải chú ý đến lợi ích của các quốc gia khác, như vậy mới phù hợp với phương hướng phát triển của xã hội loài người.

**Từ then chốt:** chủ nghĩa dân tộc, chủ nghĩa ái quốc, chủ nghĩa bá quyền khu vực, tác dụng hai chiều

Từ thời cận đại đến nay, nhân dân Việt Nam liên tục gặp phải tai ách, bị nhiều nước thực dân xâm chiếm. Đầu tiên, Việt Nam rơi vào cảnh thuộc địa của Pháp, trong Đệ nhị Thế chiến lại bị Nhật Bản chiếm đóng. Đệ nhị thế chiến vừa kết thúc, thực dân Pháp lại một lần nữa ồ ạt kéo đến. Sau khi đánh đuổi được Pháp, Việt Nam lại bắt đầu cuộc chiến tranh chống Mỹ cứu nước trường kì 14 năm. Nhân dân Việt Nam đã chịu đủ sự giày xéo và áp bức của ngoại tộc, vậy nên tính chất dân tộc chủ nghĩa cực kì mạnh mẽ. Bài viết này tiến hành thảo luận và phân tích diễn biến của chủ nghĩa dân tộc của Việt Nam, tổng kết thành kinh nghiệm và bài học về chủ nghĩa dân tộc, nhằm giúp cho Trung Quốc từ nay về sau có cách đối xử đúng đắn với chủ nghĩa dân tộc.

**1. Chủ nghĩa dân tộc nảy sinh và phát triển**

Chủ nghĩa dân tộc (*nationalism*) thường được hiểu là sự trung thành của người ta đối với hệ thống truyền thống lịch sử dân tộc mình, cũng như là sự quan tâm tới vận mệnh của dân tộc; chủ nghĩa dân tộc nảy sinh cùng với sự hình thành quốc gia dân tộc.<sup>1</sup> Chủ nghĩa dân tộc mới đầu mạnh nha ở Tây Âu vào thế kỉ 17, rồi lan truyền tới Châu Á cùng với sự khuếch tán của chủ nghĩa thực dân.<sup>2</sup>

Chủ nghĩa dân tộc trước thế kỉ 20 bị giai cấp tư sản tận dụng và nắm giữ, trở thành công cụ đắc lực mà Châu Âu sử dụng nhằm tranh đoạt không gian sinh tồn, chia cắt phạm vi quyền lực. Bước vào thế kỉ 20, dân các nước ở Châu Á, Phi, Mỹ Latin nhanh chóng thức tỉnh, giương cao ngọn cờ chủ nghĩa dân tộc, phản đối chủ nghĩa đế quốc và chủ nghĩa thực dân, kiên quyết bảo vệ chủ quyền của mình.<sup>3</sup> Theo cách đó, chủ nghĩa dân tộc đã trở thành vũ khí tư tưởng để các dân tộc nhược tiểu phản đối "chủ nghĩa đại dân tộc" và "chủ nghĩa Chauvin nước lớn", đấu tranh giành độc lập và bình đẳng.<sup>4</sup>

Tuy chủ nghĩa dân tộc dù ở bất kì hoàn cảnh nào cũng có tác dụng và ý nghĩa trong việc phản đối nước lớn nước mạnh từ bên ngoài đến xâm lược và áp bức dân tộc, nhưng hạt nhân của nó lại là chủ trương đặt dân tộc mình vào vị trí ưu việt hơn, quan trọng hơn so với các dân tộc khác. Người thống trị luôn luôn sử dụng chủ nghĩa dân tộc để che đậy và xoá bỏ sự đối lập giai cấp và mâu thuẫn giai cấp sâu sắc, về đối nội thì đẩy mạnh áp bức dân tộc và đồng hoá dân tộc, về đối ngoại thì thực thi bành trướng xâm lược và chủ nghĩa Chauvin nước lớn. Chủ nghĩa dân tộc liên quan tới bạo lực và bành trướng xâm lược,

<sup>1</sup> Hầu Ngọc Lan, Hứa Ba, *Tình cảm và kiểm sắc*, NXB Côn Lôn, 1999, tr. 6, tr. 9.

<sup>2</sup> nt

<sup>3</sup> Pháp] Gil Delannoi, *Dân tộc và chủ nghĩa dân tộc*, Trịnh Văn Bản dịch, NXB Tam Liên, 2005, tr. 6, tr. 27.

<sup>4</sup> nt

nó khuếch đại quá mức lợi ích của dân tộc mình, áp đặt quan điểm giá trị và thể chế chính trị của mình lên các dân tộc khác mà không quan tâm tới nguyện vọng và quyền lợi của họ. Nó nhấn mạnh quá mức vào sự thống nhất và cường thịnh của dân tộc mình, nhấn mạnh vào phạm vi lãnh thổ của dân tộc mình đã đạt đến trong lịch sử, và mưu cầu khôi phục cái phạm vi lãnh thổ có giới hạn lớn nhất ấy. Chủ nghĩa dân tộc khiến người ta chẳng mấy may quan tâm tới bất kì bộ phận quyền lợi nào của các dân tộc khác, trừ phi họ nói cùng ngôn ngữ với mình, có cùng tên gọi với mình. Nếu chủ nghĩa dân tộc bị các chính khách, thường dân, hoặc nhà dân tộc chủ nghĩa lợi dụng nhằm cổ động lòng người, thì chẳng mấy chốc sẽ sinh đại nạn. Chủ nghĩa dân tộc coi đặc trưng dân tộc, ý thức dân tộc, tình cảm dân tộc và quyền lợi dân tộc là cơ sở, vậy vì vậy rất dễ gây nên sự ngăn cách và đối lập như ngờ vực, hận thù, bất tín nhiệm giữa các dân tộc, cũng dễ kích động tình cảm cuồng nhiệt với dân tộc, từ đó biến thành công cụ để giai cấp thống trị phản động cũng như các chính khách sử dụng để bảo vệ sự thống trị của họ, đồng thời thực hiện dã tâm và ý đồ của họ.

## 2. Chủ nghĩa dân tộc Việt Nam nổi lên và bành trướng tai hại

Trong lịch sử, Việt Nam đã có thời gian 1000 năm chịu sự thống trị của Trung Quốc, người Việt Nam gọi là "thời kì Bắc thuộc". Việt Nam đã thấm đẫm văn minh Trung Quốc, những ảnh hưởng ấy trải qua thời gian lâu dài đã trở thành "quốc túy" của riêng Việt Nam. Sau đó, Việt Nam lại trải qua gần 1000 năm phát triển độc lập, người Việt Nam đã hình thành ngôn ngữ, văn hoá nghệ thuật, chế độ chính trị, phong tục xã hội và truyền thống cho riêng mình. Những điều này tạo nên lớp trầm tích rất dày trong tâm lí người Việt. Trong quá trình đấu tranh chống ngoại xâm cũng như mở rộng biên giới lãnh thổ, cái ý thức dân tộc ấy tiếp tục lớn mạnh, đồng thời hình thành sức ngưng tụ khá mạnh trên bình diện chính trị và văn hoá, trở thành ngọn nguồn sức mạnh cho chủ nghĩa ái quốc truyền thống và chủ nghĩa dân tộc. Cái ý thức dân tộc và tình cảm dân tộc truyền thống ấy chính là cơ sở quần chúng và cơ sở tâm lí của chủ nghĩa dân tộc cận đại Việt Nam.

Người Pháp sau khi đến Việt Nam đã xoá bỏ phương thức sản xuất và cơ sở kinh tế ở đó, đưa đến phương thức sản xuất tư bản chủ nghĩa, xây dựng một số cơ sở hạ tầng tiên cho việc bóc lột, xây dựng nhà thờ, mở trường học. Người Pháp làm vậy vốn để chuyển di hình thái ý thức của người Pháp sang cho người Việt Nam, để tạo dựng lòng dân hoà thuận, đào tạo nên một số người đại diện; nhưng về mặt khách quan thì lại làm thức tỉnh ý thức dân tộc của người Việt Nam và nảy sinh các giai cấp mới – giai cấp tư sản dân tộc. Giai cấp tư sản dân tộc là giai cấp tiên phong đầy nhiệt tâm phản kháng kẻ thống trị thực dân phương Tây thời cận đại. Về mặt kinh tế, giai cấp này bị người Pháp chèn ép, nên họ muốn lật đổ kẻ thống trị thực dân để phát triển kinh tế dân tộc. Hơn nữa, họ lại chịu ảnh hưởng của tư tưởng và ý thức phương Tây. Điều này đã cung cấp cho họ hai vũ khí tư tưởng là chủ nghĩa dân tộc và chủ nghĩa dân chủ. Trong xã hội xuất hiện rất nhiều phần tử trí thức được giáo dục theo kiểu phương Tây và một giai tầng xã hội làm thương nghiệp và công nghiệp. Họ kết hợp ý thức tư tưởng châu Âu với truyền thống tinh thần bản địa, phát động phong trào chủ nghĩa dân tộc phản đối sự thống trị và bóc lột của phương Tây.

Nhà thống trị và nhà cách mạng Việt Nam xưa nay đều coi trọng tác dụng của chủ nghĩa dân tộc, bất kể là ở thời cận đại hay hiện đại. Trong lịch sử cận đại Việt Nam, một số nhân vật chống Pháp nổi tiếng như Phan Bội Châu, Phan Châu Trinh, Phạm Hồng Thái... có vẻ như ban đầu đã giương cao ngọn cờ tự do dân tộc và độc lập dân tộc để tiến hành đấu tranh chống Pháp. Hồ Chí Minh dù là một người theo chủ nghĩa cộng sản nhưng rất coi trọng tác dụng của chủ nghĩa dân tộc. Hồ Chí Minh cho rằng, muốn đánh đổ thực dân Pháp và tiến hành giải phóng dân tộc, thì cần phải kích lệ nhiệt tình yêu nước, khơi dậy tư tưởng yêu nước và sự tự tôn dân tộc của mọi người. Chỉ có như thế mới có thể đủ để thâm nhập lòng người. Không thể cứ nói mãi về giai cấp vô sản một cách xơ cứng và cơ giới. Ông nhiều lần nhấn mạnh rằng cần phải kết hợp sức mạnh của dân tộc với sức mạnh của thời đại.<sup>5</sup> Cái gọi là "sức mạnh của dân tộc" chính là dựa vào chủ nghĩa dân tộc để kích lệ nhiệt tình cách mạng của mọi người; còn cái gọi là "sức mạnh của thời đại" là trở việc tích cực tranh thủ viện trợ từ bên ngoài. Được sự kích lệ của tình

<sup>5</sup> Hoàng Tranh, *Hồ Chí Minh với Trung Quốc*, NXB Giải phóng quân, 1987.

thần dân tộc chủ nghĩa, người Việt Nam đã thể hiện lòng nhiệt tình yêu nước xưa nay chưa từng có, hết lớp này ngã xuống lại có lớp khác đứng lên, khắc phục những khó khăn khôn lường, tiến hành cuộc đấu tranh trường kì và bất khuất. Bắt đầu từ chiến tranh chống Pháp, đến chiến tranh chống Nhật, lại đến chiến tranh chống Mỹ, trong khoảng thời gian 100 năm, nhân dân Việt Nam không sợ cường bạo, không quản hi sinh, lần lượt đánh bại các kẻ thù hung ác, đi đến thống nhất hoàn toàn quốc gia và giải phóng dân tộc. Tinh thần phản kháng, đấu tranh của người Việt Nam quả thật hiếm có trong lịch sử cận hiện đại, nó được nhân dân thế giới ghi nhận và tôn trọng. Từ đó có thể thấy, chủ nghĩa dân tộc là một chủ nghĩa ái quốc đặc thù, có tác dụng không thể thay thế trong một số điều kiện lịch sử nhất định.

Sau khi chiến tranh chống Mỹ cứu nước thắng lợi, lòng tự tin dân tộc của Việt Nam tiếp tục được tăng cường, tinh thần dân tộc chủ nghĩa càng dâng cao. Rốt cuộc thì một nước nhỏ và yếu ở châu Á đã đánh bại nước Mỹ - cường quốc số một trên thế giới. Điều đó cũng khiến cho tập đoàn thống trị Việt Nam bắt đầu phát trương đầu óc, tự kiêu tự đại, bắt đầu đi đến cực đoan. Lê Duẩn dù làm Tổng bí thư Đảng Cộng sản Việt Nam nhưng trên thực tế lại là một nhà dân tộc chủ nghĩa cực đoan. Ông ta chịu ảnh hưởng sâu sắc từ truyền thống không ngừng mở rộng biên giới lãnh thổ của các vương triều phong kiến Việt Nam, lại kế thừa cái "y bát" *Liên bang Đông Dương* mà nhà cầm quyền thực dân Pháp xây dựng trước đó, nên về đối ngoại đã đẩy mạnh chủ nghĩa khuếch trương dân tộc Đại Việt, mang dã tâm khuếch trương đối với các nước Campuchia, Thái Lan, Lào, Trung Quốc. Tập đoàn Lê Duẩn lợi dụng mối quan hệ liên dân tộc, không ngừng gây chuyện ở vùng biên giới Việt Nam với Trung Quốc, Thái Lan, Campuchia và Lào, gây nên mâu thuẫn dân tộc, rồi tiến hành xâm lược. Tập đoàn ấy nhấn mạnh cái sứ mệnh đặc biệt đối với Đông Dương mà chúng gánh vác. Lê Duẩn từng khoa trương rằng: "Trước kia nếu không phải là người Việt Nam thì sẽ không có bất kì ai đánh Mỹ, bởi khi ấy các nước khác trên thế giới đều sợ Mỹ."<sup>6</sup> Thật ra, ông ta cần phải nghĩ lại một chút: nếu tách rời viện trợ của Trung Quốc và Liên Xô, chỉ dựa vào sức người, sức của ở miền bắc Việt Nam thì có thắng Mỹ được không? Chiến tranh Việt Nam nhìn bề ngoài là chiến tranh Việt - Mỹ, nhưng về thực chất lại là cuộc đọ sức giữa Trung-Xô với Mỹ. Tại sao Mỹ không huy động lực quân tấn công miền Bắc Việt Nam? Chắc chắn là vì e ngại Trung Quốc đem quân viện trợ, thành ra giẫm lên vết xe đổ của chiến tranh Triều Tiên. Điều khiến cho người ta tức giận hơn nữa là, Lê Duẩn không hề đếm xỉa gì đến sự thật lịch sử là Trung Quốc đã viện trợ cho Việt Nam trong một thời gian dài. Ông ta luôn nói rằng Trung Quốc trong lịch sử đã từng xâm lược Việt Nam, cắt nghĩa sự viện trợ to lớn của Trung Quốc thành nhu cầu khống chế Việt Nam, rồi phát động tinh thần phản Hoa trong người Việt. Từ đó có thể thấy, sự bành trướng tai hại của chủ nghĩa dân tộc Việt Nam đã khiến cho các nhà lãnh đạo Việt Nam trở nên cuồng vọng tự cao, trở nên vong ân phụ nghĩa.

Dưới sự chi phối của chủ nghĩa dân tộc cực đoan, nhà cầm quyền Việt Nam đã bắt đầu đẩy mạnh chủ nghĩa bành trướng bá quyền đối với nước khác. Đầu tiên chúng khống chế Lào, cùng Lào xây dựng cái gọi là "quan hệ đặc biệt". Tiếp theo, chúng lại huy động đại quân xâm nhập Campuchia, giúp đỡ chính quyền bù nhìn Heng Samrin, biến Campuchia thành đất thực dân. Đồng thời, chúng liên tục lấn chiếm lãnh thổ Trung Quốc ở vùng biên giới Trung - Việt, gây nên xung đột biên giới. Con đường bá quyền của Việt Nam khiến cho Việt Nam bốn bề gặp địch, gây căng thẳng quan hệ giữa các quốc gia trong khu vực, khiến nhân dân các nước trên thế giới mất đi sự tin tưởng và tôn trọng đối với Việt Nam, và khiến nền kinh tế Việt Nam rơi vào tình trạng khó khăn lâu dài. Khi Trung Quốc tiến hành chiến tranh tự vệ phản công thì Việt Nam bắt đầu rơi vào thế yếu và bị tổn thất nặng nề. Việc xâm nhập Campuchia khiến cho Việt Nam bị quốc tế cô lập mạnh mẽ: Đại hội Liên hiệp quốc gần như kì họp nào cũng thông qua quyết nghị khiển trách Việt Nam, yêu cầu Việt Nam rút quân; các nước phương Tây lần lượt ngưng viện trợ cho Việt Nam; Liên Xô cũ do "ốc không mang nổi mình ốc" nên cũng dần giảm viện trợ cho Việt Nam, rồi sau thì cắt hẳn. Việt Nam vốn lâu nay dựa vào nguồn viện trợ bên ngoài, nền kinh tế quốc dân rơi vào khốn cảnh, nhân dân sống trong sự bần cùng thiếu thốn chưa từng có. Nhà cầm quyền Việt Nam không biết tự lượng sức, theo đòi chủ nghĩa bá quyền, rốt cuộc không có lối thoát, rơi vào thảm cảnh đùa với lửa mà tự đốt mình.

<sup>6</sup> Lí Đan Tuệ, *Về những vấn đề của Lê Duẩn bàn về quan hệ Việt - Trung*, tr. 8.

Qua quá trình diễn biến phát triển của chủ nghĩa dân tộc Việt Nam, chúng ta có thể nhận ra rằng, chủ nghĩa dân tộc có tác dụng hai chiều, vì vậy nhất định phải đưa chủ nghĩa dân tộc đi đúng hướng. Nhìn lại lịch sử văn minh nhân loại mấy nghìn năm nay, chủ nghĩa dân tộc luôn luôn đi từ phản đối sự xâm lược và khống chế từ bên ngoài, giành độc lập và giải phóng dân tộc, rồi dần dần thành ra bành trướng, xâm lược và khống chế các dân tộc và quốc gia tương đối nhỏ yếu. Chủ nghĩa dân tộc bất kể là khi thắng lợi hay khi thất bại, bất kể khi kinh tế phồn vinh hay tiêu điều thì cũng đều đi theo con đường đó.

Ngoài ra, chúng ta cần phải nhận thức được rằng, chủ nghĩa dân tộc chỉ có tác dụng hữu hạn trong việc thúc đẩy kinh tế phát triển, không bao gồm các phương cách thúc đẩy phát triển kinh tế. Muốn đưa các nước đang phát triển thoát khỏi tình trạng lạc hậu về kinh tế và văn hoá thì cần phải có hình thái ý thức khác, cũng như nguồn vốn và kĩ thuật tương đối đầy đủ. Tính hai chiều và tính phức tạp của chức năng của chủ nghĩa dân tộc buộc chúng ta phải thận trọng trong đối xử và sử dụng chủ nghĩa dân tộc, cần phải hiểu rõ tình hình cụ thể trước rồi mới áp dụng hành động. Sự phát triển của chủ nghĩa dân tộc phải vừa giúp người ta duy trì ý thức tự giác dân tộc, lại vừa quan tâm đến lợi ích của quốc gia khác, đó là phương hướng phát triển phù hợp với xã hội loài người. Chúng ta tin tưởng rằng thời đại mới đang tới có xu hướng trở thành một hệ thống quốc tế đa cực hoá, được tạo ra trên cơ sở là sự bình đẳng dân tộc và sự hợp tác khu vực. Ngọn cờ chủ nghĩa dân tộc trong thế kỉ 21 vẫn phải được phất cao, nhưng nó là lí tính chứ không phải cực đoan, là hợp tác chứ không phải đối đầu.

### Tài liệu tham khảo

1. Hạ Kiến Bình, *Nghiên cứu về chủ nghĩa bá quyền của Mỹ sau chiến tranh lạnh*, Luận văn Thạc sĩ năm 2003 tại Đại học Sư phạm Hoa Trung.
2. [Việt] Nhóm Ngô Sĩ Liên biên soạn, Trần Kinh Hoà hiệu chỉnh, *Đại Việt sử kí toàn thư*, 1986.
3. [Mỹ] Anthony Smith, *Chủ nghĩa dân tộc: Lí luận, hình thái ý thức, lịch sử*, Diệp Giang dịch, NXB Thế kỉ Thượng Hải, tháng 4 năm 2005.

**Nguồn:** "从越南近代以来民族主义的演变来看待民族主义的双重作用", in trong tạp chí *An Huy văn học* 安徽文学, số 12/2007, tr. 237-238.